

Bản án số: 102/2024/DS-PT
Ngày 27-11-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Ứng.

Các Thẩm phán: Ông K'Tiêng và ông Nguyễn Tài Sử.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Huệ, là Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Dương Phúc Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 80/2024/TLPT-DS ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”,

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2024/DS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo,

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 68/2024/QĐ-PT ngày 25 tháng 10 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số: 87/2024/QĐ-PT ngày 19 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị L; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – *Có mặt.*

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Đình L1; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Đức T; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – *Vắng mặt.*

- **Người kháng cáo:** Nguyên đơn bà Lê Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19-4-2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị L trình bày:

Vào khoảng đầu tháng 6 năm 2021, bà có cho ông Nguyễn Đình L1 vay số tiền 25.000.000 đồng để ông L1 đào giếng. Ông L1 hẹn 3 ngày sau (ngày 04/6/2021) sẽ trả đủ 25.000.000 đồng tại nhà bà L, nhưng đến nay bà đã đòi nhiều lần nhưng ông L1 vẫn không trả tiền. Hình thức vay chỉ bằng miệng, không lập hợp đồng, không có giấy tờ vay mượn. Khi vay có thỏa thuận bằng

miệng lãi suất theo lãi suất ngân hàng là 1%/tháng. Trong quá trình vay tiền chỉ có bà L và ông L1, bà L đưa ông L1 25.000.000 đồng ở ngoài đường không có ai chứng kiến. Số tiền 25.000.000 đồng cho ông L1 vay là tài sản chung của bà với chồng bà là ông Nguyễn Đức T.

Bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Đình L1 trả cho bà và ông Nguyễn Đức T số tiền 25.000.000 đồng và lãi suất là 1%/tháng, tính từ ngày vay (01/6/2021) đến ngày xét xử là 38 tháng 16 ngày, nhưng bà chỉ yêu cầu ông L1 trả lãi suất cho bà 03 năm (36 tháng) là: 36 tháng x 1%/ tháng x 250.000 đồng = 9.000.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Đình L1 trình bày: Từ trước đến nay ông không vay tiền của bà L, nên bà L cho rằng ông vay của bà L 25.000.000 đồng là không có căn cứ. Vì vậy, ông không đồng ý trả số tiền 25.000.000đ và lãi theo như yêu cầu khởi kiện của bà L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T trình bày: thống nhất với trình bày của bà Lê Thị L và ông không có ý kiến gì thêm.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2024/DS-ST ngày 16-8-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị L về việc buộc ông Nguyễn Đình L1 trả cho bà và ông Nguyễn Đức T số tiền 25.000.000 đồng và lãi suất là 9.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26-8-2024, nguyên đơn bà Lê Thị L kháng cáo yêu cầu xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo và không cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ gì khác.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông:

- Về tố tụng: Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, các Thẩm phán tham gia, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Đơn kháng cáo của bà Lê Thị L nộp trong thời hạn luật định, bà L là người cao tuổi nên được miễn nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[1.2]. Bị đơn ông Nguyễn Đình L1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L1.

[2]. Xét nội dung giải quyết vụ án và yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị L:

[2.1]. Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 19-4-2024 và lời khai của bà L cho rằng khoảng tháng 6 năm 2021 bà L có cho ông Lê Đình L2 vay số tiền 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu đồng*) với lãi suất 1%/tháng, thời hạn vay 3 ngày. Khi vay các bên không xác lập giấy tờ vay mượn, không có người làm chứng. Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Đình L1 không thừa nhận việc vay tiền bà L. Tuy nhiên, bà L không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Do vậy, việc Tòa cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị L về việc buộc ông Nguyễn Đình L1 trả cho bà Lê Thị L và ông Nguyễn Đức T số tiền nợ gốc 25.000.000 đồng và tiền lãi 9.000.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3]. Từ những vấn đề phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của bà L không được chấp nhận nên bà L và ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; bà L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bà L, ông T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2024/DS-ST ngày 16-8-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Áp dụng Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị L về việc buộc ông Nguyễn Đình L1 phải trả cho bà Lê Thị L và ông Nguyễn Đức T số tiền nợ gốc 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*) và tiền lãi 9.000.000đ (*chín triệu đồng*).

2. Về án phí:

2.1. Bà Lê Thị L và ông Nguyễn Đức T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Bà Lê Thị L được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu: TDS, THCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Ứng